

Số: 689/QĐ-YHB

Hải Phòng, ngày 29 tháng 8 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của gói thầu: Mua sắm cấp bách thuốc Generic (lần 2) năm 2024 của Viện Y học biển

### VIỆN TRƯỞNG VIỆN Y HỌC BIỂN

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 03/2024/TT-BYT ngày 16/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục thuốc có ít nhất 03 hãng trong nước sản xuất trên dây chuyền sản xuất thuốc đáp ứng nguyên tắc, tiêu chuẩn EU-GMP hoặc tương đương EU-GMP và đáp ứng tiêu chí kỹ thuật theo quy định của Bộ Y tế và về chất lượng, giá, khả năng cung cấp;

Căn cứ Thông tư số 04/2024/TT-BYT ngày 20/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định danh mục mua sắm tập trung cấp quốc gia đối với thuốc;

Căn cứ Thông tư số 05/2024/TT-BYT ngày 14/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định danh mục thuốc, thiết bị y tế, vật tư xét nghiệm được áp dụng hình thức đàm phán giá và quy trình, thủ tục lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu áp dụng hình thức đàm phán giá;

Căn cứ Thông tư số 07/2024/TT-BYT ngày 17/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định về đấu thầu thuốc tại cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Quyết định số 921/QĐ-BYT ngày 11/4/2024 của Bộ Y tế Quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 930/2001/QĐ-BYT ngày 27/3/2001 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc thành lập Viện Y học biển trực thuộc Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-SYT ngày 29/3/2024 Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu đợt 1 Gói số 1: Gói thầu thuốc Generic (gồm 1285 danh mục thuốc) thuộc Dự án: Cung cấp thuốc năm 2024-2025 cho các cơ sở y tế trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ giá trúng thầu trong vòng 12 tháng được đăng tải trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ báo giá của các nhà thầu kính gửi Viện Y học biển;



Căn cứ vào nhu cầu cấp bách để đảm bảo đủ thuốc phục vụ nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh tại Viện Y học biển. (Căn cứ khoản 4 điều 23 Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023);

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng thuốc và điều trị ngày 26/8/2024;

Xét đề nghị của Trưởng Khoa Dược, Trưởng phòng Tài chính- Kế toán,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của gói thầu: Mua sắm cấp bách thuốc Generic (lần 2) năm 2024 của Viện Y học biển, cụ thể như sau:

Stt	Tên nhà thầu	Địa chỉ	Số mặt hàng đề nghị trúng thầu	Tổng giá trị đề nghị trúng thầu (VNĐ)
1	Công ty Cổ phần Dược phẩm Gia Linh	Số 10 - 11 ÔC2/NO phố Mạc Thái Tông, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	01	780.000
2	Công ty Cổ phần Dược phẩm Hải Phòng	71 Điện Biên Phủ, Phường Minh Khai, Quận Hồng Bàng, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	02	2.979.600
3	Công ty Cổ phần Dược vật tư y tế Hải Dương	Số 102 phố Chi Lăng, Phường Nguyễn Trãi, Thành phố Hải Dương, Việt Nam	02	25.495.000
4	Công ty TNHH Một thành viên Dược liệu TW2	Số 9 Mã Mây, Phường Hàng Bùn, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	01	6.600.000
5	Công ty Cổ phần dược phẩm Vĩnh Phúc	Số 777 đường Mê Linh, Phường Khai Quang, Thành phố Vĩnh Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc	01	3.675.000
6	Công ty TNHH Thương mại Tân Á Châu	TT27-01 Khu đô thị mới Văn Phú, Phường Phú La, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	01	10.432.800
	<b>Tổng: 06 nhà thầu</b>		<b>08</b>	<b>49.962.400</b>

**Bảng chữ: Bốn mươi chín triệu chín trăm sáu mươi hai nghìn bốn trăm đồng chẵn.**

- Hàng hóa và giá trúng thầu: 08 thuốc (Phụ lục chi tiết kèm theo)

- Giá trúng thầu: **49.962.400 đồng (Bốn mươi chín triệu chín trăm sáu mươi hai nghìn bốn trăm đồng chẵn)**



Giá trúng thầu là giá đã bao gồm các chi phí liên quan để thực hiện gói thầu như: chi phí vận chuyển, bảo quản, bảo hành thuốc và các loại thuế phí theo quy định của nhà nước hiện hành.

- Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 90 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Nguồn vốn: Nguồn thu sự nghiệp.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện.**

Giao cho Khoa Dược phối hợp với Phòng Tài chính Kế toán chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các Ông (Bà) Trưởng phòng Tài chính Kế toán, Trưởng Khoa Dược, các đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Lưu: VT, TCKT, KD.

 **VIÊN TRƯỞNG**  
**PGS.TS Trần Thị Quỳnh Chi**





**PHỤ LỤC: DANH MỤC THUỐC ĐỀ NGHỊ TRÚNG THẦU**

**Gói thầu:** Mua sắm cấp bách thuốc Generic (lần 2) năm 2024 của Viện Y học biển

**Nhà thầu:** Công ty Cổ phần Dược phẩm Gia Linh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 689/QĐ-YHB ngày 29 tháng 8 năm 2024 của Viện trưởng Viện Y học biển)

Tên thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Quy cách	Nhóm thuốc	Hạn dùng (tháng)	GĐKLLH hoặc GPNK	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
Nifedipin T20 retard	Nifedipin	20mg	Uống	Viên nén bao phim tác dụng kéo dài	Hộp 10 vỉ x 10 viên	2	48	VD-24568-16; QĐ gia hạn SDK đến ngày 31/12/2024	Công ty TNHH Liên doanh Stellaphar m - Chi nhánh 1	Việt Nam	Viên	1.300	600	780.000
<b>Tổng cộng: 01 mặt hàng</b>													<b>780.000</b>	

(Bảng chữ: Bảy trăm tám mươi nghìn đồng chẵn)

**PHỤ LỤC. DANH MỤC THUỐC ĐỀ NGHỊ TĂNG THẦU**

**Gói thầu:** Mua sắm cấp bách thuốc Generic (lần 2) năm 2024 của Viện Y học biển

**Nhà thầu:** Công ty Cổ phần Dược phẩm Hải Phòng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 689/QĐ-YHB ngày 29 tháng 8 năm 2024 của Viện trưởng Viện Y học biển)

Tên thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Quy cách	Nhóm thuốc	Hạn dùng (tháng)	GBKHLH hoặc GPNK	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
Natri bicarbonat 1,4%	Natri bicarbonat	1,4% - 500ml	Tiêm truyền	Dung dịch tiêm truyền	Thùng 12 chai 500ml	4	36	VD-25877-16 (QĐ 62/QĐ-QLD gia hạn 31/12/2024)	Công ty cổ phần Fresenius Kabi Việt Nam	Việt Nam	Chai	60	40.000	2.400.000
Magnesi Sulfate Kabi 15%	Magnesi sulfat	1,5g/10ml	Tiêm	Dung dịch tiêm	Hộp 50 ống x 10ml	4	36	VD-19567-13 (QĐ 574/QĐ-QLD gia hạn 26/09/2027)	Công ty cổ phần Fresenius Kabi Việt Nam	Việt Nam	Ống	200	2.898	579.600
<b>Tổng cộng: 02 mặt hàng</b>														
													<b>2.979.600</b>	

(Bảng chữ: Hai triệu chín trăm bảy mươi chín nghìn sáu trăm đồng chẵn)

PHỤ LỤC DANH MỤC THUỐC ĐỀ NGHỊ T ỨNG THẦU

Mua sắm cấp bách thuốc Generic (lần 2) năm 2024 của Viện Y học biển

Nhà thầu: Công ty Cổ phần Dược vật tư y tế Hải Dương

(Ban hành kèm theo Quyết định số 689/QĐ-YHB ngày 29 tháng 8 năm 2024 của Viện trưởng Viện Y học biển)

Tên thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Quy cách	Nhóm thuốc	Hạn dùng (tháng)	GĐKLLH hoặc GPNK	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
Nước cất tiêm	Nước để pha thuốc tiêm	10ml	Tiêm	Dung môi pha tiêm	Hộp 50 ống 10ml	4	36	VD-18797-13	Công ty cổ phần dược vật tư y tế Hải Dương	Việt Nam	Ống	27.000	685	18.495.000
Kali Clorid	Kali clorid	500mg	Uống	Viên nén	Hộp 10 vỉ x 10 viên	4	36	VD-33359-19	Công ty cổ phần dược phẩm 2/9	Việt Nam	Viên	10.000	700	7.000.000
<b>Tổng cộng: 02 mặt hàng</b>														
<b>25.495.000</b>														

(Bảng chữ: Hai mươi lăm triệu bốn trăm chín mươi lăm nghìn đồng chẵn)

**PHỤ LỤC: DANH MỤC THUỐC ĐỀ NGHỊ TRUNG THẦU**

**Gói thầu:** Mua sắm cấp bách thuốc Generic (lần 2) năm 2024 của Viện Y học biển

**Nhà thầu:** Công ty TNHH Một thành viên Dược liệu TW2

(Ban hành kèm theo Quyết định số 689/QĐ-YHB ngày 29 tháng 8 năm 2024 của Viện trưởng Viện Y học biển)

Tên thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Đường dùng	Dạng bao chế	Quy cách	Nhóm thuốc	Hạn dùng (tháng)	GĐKLH hoặc GPNK	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
Voluven 6%	Poly (O-2-hydroxyethyl ) starch (HES 130/0,4) và Natri chloride	30g/50 0ml; 4,5g/5 00ml	Tiêm tĩnh mạch (IV)	Dung dịch tiêm truyền tĩnh mạch	Thùng 20 túi Polyolefine (freeflex) 500ml	1	36	VN-19651-16	Fresenius Kabi Deutschland GmbH	Đức	Túi	60	110.000	6.600.000
<b>Tổng cộng: 01 mặt hàng</b>														
<b>6.600.000</b>														

(Bảng chữ: Sáu triệu sáu trăm nghìn đồng chẵn)

**PHỤ LỤC. DANH MỤC THUỐC ĐỀ NGHỊ TRUNG THẦU**

**Gói thầu: Mua sắm cấp bách thuốc Generic (lần 2) năm 2024 của Viện Y học biển**

**Nhà thầu: Công ty Cổ phần dược phẩm Vĩnh Phúc**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 689/QĐ-YHB ngày 29 tháng 8 năm 2024 của Viện trưởng Viện Y học biển)*

Tên thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Quy cách	Nhóm thuốc	Hạn dùng (tháng)	GĐKLH hoặc GPNK	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
Kali clorid 10%	Kali clorid	1g/10 ml	Tiêm	Dung dịch tiêm truyền	Hộp 10 vi x 5 ống x 10ml	4	36	893110375 223 (VD-25324-16)	Công ty cổ phần dược phẩm Vĩnh Phúc	Việt Nam	Ông	2.500	1.470	3.675.000
<b>Tổng cộng: 01 mặt hàng</b>														
<b>3.675.000</b>														

**(Bảng chữ: Ba triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng chẵn)**



**PHỤ LỤC: DANH MỤC THUỐC ĐỀ NGHỊ TRÚNG THẦU**  
**Mua sắm cấp bách thuốc Generic (lần 2) năm 2024 của Viện Y học biển**

Nhà thầu: Công ty TNHH Thương mại Tân Á Châu

(Ban hành kèm theo Quyết định số 689/QĐ-YHB ngày 29 tháng 8 năm 2024 của Viện trưởng Viện Y học biển)

Tên thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Quy cách	Nhóm thuốc	Hạn dùng (tháng)	GĐKLH hoặc GPNK	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
Natri clorid 0,9%	Natri clorid	0,9% - 100ml	Tiêm/ Tiêm truyền	Dung dịch tiêm truyền tĩnh mạch	Túi 100ml	4	24	VD-32457-19	Công ty TNHH Dược phẩm Allomed	Việt Nam	Túi	1.840	5.670	10.432.800
<b>Tổng cộng: 01 mặt hàng</b>														<b>10.432.800</b>

(Bảng chữ: Mười triệu bốn trăm ba mươi hai nghìn tám trăm đồng chẵn)